

Số: **20**/2015/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày **19** tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh
thành phố 5 năm (2016 - 2020)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ 13**

(Từ ngày 08 đến ngày 10 tháng 12 năm 2015)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Sau khi xem xét Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 30/11/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố 5 năm (2016 - 2020); Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố 5 năm (2016 - 2020)

Hội đồng nhân dân thành phố tán thành và quyết định Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố Hải Phòng 5 năm (2016 - 2020) do Ủy ban nhân dân thành phố trình tại kỳ họp thứ 13 Hội đồng nhân dân thành phố (theo văn bản, bảng biểu kế hoạch đính kèm) và nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu phát triển chung đến năm 2020

Phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao sức cạnh tranh, đẩy mạnh thu hút đầu tư, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tạo sự phát triển nhanh, đột phá để xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm dịch vụ, công nghiệp lớn có sức cạnh tranh cao; là trọng điểm phát triển kinh tế biển của cả nước; trung tâm giáo dục - đào tạo, y tế và khoa học - công nghệ của vùng duyên hải Bắc Bộ; là đầu mối giao thông quan trọng của cả nước, cửa chính ra biển của các địa phương phía Bắc; đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng nâng cao; một pháo đài bất khả xâm phạm về quốc phòng - an ninh; hướng tới xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố Cảng xanh, văn minh, hiện đại.

2. Chỉ tiêu chủ yếu bình quân/năm và đến năm 2020

a) Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố (GRDP) đạt bình quân 10,5%/năm, trong đó: dịch vụ tăng 11,7%/năm, công nghiệp - xây dựng tăng 10%/năm, nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,7%/năm.

(2) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng bình quân 14%/năm.

(3) GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đến năm 2020 đạt 5.600 USD/người.

(4) Cơ cấu kinh tế: nhóm ngành dịch vụ, công nghiệp - xây dựng và nông - lâm - ngư nghiệp đạt tương ứng 57% - 37,7% và 5,3%.

(5) Kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2016 - 2020 đạt khoảng 12 - 17 tỷ USD.

(6) Sản lượng hàng hoá thông qua các cảng trên địa bàn đến năm 2020 đạt 110 triệu tấn/năm.

(7) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2016-2020 đạt 440.000 tỷ đồng.

(8) Đến năm 2020 thu hút 7,5 triệu lượt khách du lịch/năm.

(9) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố đến năm 2020 đạt trên 80.000 tỷ đồng/năm, trong đó thu nội địa đạt trên 20.000 tỷ đồng/năm.

(10) Phân đầu đến năm 2020, 100% số xã đạt chuẩn quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

(11) Tỷ trọng năng suất tổng hợp TFP đóng góp vào tăng trưởng đạt 40%.

b) Các chỉ tiêu xã hội

(12) Tỷ lệ thất nghiệp thành thị xuống dưới 4%. Tỷ lệ sử dụng thời gian làm việc của lao động nông thôn là 85%.

(13) Tạo 52.000 việc làm mới/năm.

(14) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%.

(15) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên 90%.

(16) Tuổi thọ trung bình đạt 77,0 tuổi.

(17) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn quốc gia) giảm 0,7% - 1%/năm.

c) Các chỉ tiêu môi trường

(18) Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý hợp vệ sinh: đô thị đạt 100%; nông thôn đạt 90%.

(19) Tỷ lệ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh xử lý chất thải y tế đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

(20) Đảm bảo 100% số khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường.

Điều 2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch 5 năm

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Đẩy mạnh thực hiện chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng phát triển nhanh, bền vững. Chuyển hướng phát triển chủ yếu từ chiều rộng sang chiều sâu. Điều chỉnh cơ cấu ngành sản phẩm kinh tế thành phố theo hướng phát huy tối đa lợi thế vị trí, hệ thống cơ sở hạ tầng đồng bộ.

- Xây dựng và phát triển đô thị Hải Phòng theo hướng đô thị xanh, văn minh, hiện đại và thông minh. Tiếp tục thực hiện tốt ba khâu đột phá chiến lược về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và đẩy mạnh cải cách hành chính. Chủ động và tích cực hội nhập, tạo môi trường quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao vị thế của thành phố.

- Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đổi mới nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa thành phố.

- Phát triển văn hoá - xã hội mang bản sắc của Hải Phòng. Nâng cao thu nhập bình quân đầu người, phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng văn hóa, xã hội, bảo đảm môi trường sống an toàn, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân thành phố.

- Tăng cường kỷ cương, hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền quốc gia, giữ gìn ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Phát triển các ngành kinh tế

Tập trung phát triển dịch vụ cảng, vận tải biển, logistics, hàng không, tài chính - ngân hàng, thương mại, du lịch, giáo dục - đào tạo, y tế, tổ chức sự kiện quốc tế. Tiếp tục thực hiện chủ trương của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế biển, phát triển thương mại Hải Phòng định hướng đến năm 2020. Phát triển mạnh du lịch và các ngành công nghiệp trọng điểm, mũi nhọn, có năng suất, giá trị gia tăng và hàm lượng khoa học - công nghệ cao, sử dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường. Nâng cao tỉ lệ nội địa trong sản phẩm. Ưu tiên phát triển những sản phẩm có khả năng tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu và giảm dần những sản phẩm tiêu tốn nhiều tài nguyên. Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Phát triển nông nghiệp sinh thái với các sản phẩm sạch, giá trị thu nhập cao. Phát triển các lĩnh vực kinh tế thuỷ sản có trọng tâm, ưu tiên các lĩnh vực nhiều lợi thế. Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện tốt thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Chú trọng và tạo điều kiện thuận lợi phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã tạo sự phát triển đột phá cho thành phố.

2.2. Xây dựng và phát triển đô thị Hải Phòng theo hướng đô thị xanh, văn

minh, hiện đại; tập trung xây dựng nông thôn mới

Rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hải Phòng làm cơ sở sửa đổi Quyết định số 1448/QĐ-TTg ngày 16/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hải Phòng đến năm 2025 và tầm nhìn đến 2050. Tập trung cao thực hiện công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch. Phát triển đô thị theo ba hướng đột phá, trong đó ưu tiên mô hình cấu trúc phát triển không gian đô thị hướng biển; đảm bảo chất lượng các dự án phát triển hạ tầng giao thông, đô thị trên địa bàn thành phố. Hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới.

2.3. Đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện hiệu quả công tác thu - chi ngân sách nhà nước

Chủ động chuẩn bị toàn diện để thu hút đầu tư trong thời kỳ mới, khi các Hiệp định kinh tế - thương mại song phương và đa phương có hiệu lực. Thu hút mạnh các nguồn đầu tư trong và ngoài nước. Chủ động xây dựng các dự án khả thi và tạo nguồn vốn đối ứng để thu hút nguồn vốn ODA. Khuyến khích áp dụng hình thức đầu tư theo các hình thức: BOT, BTO, BT, PPP. Tiếp tục thực hiện Đề án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương thành phố giai đoạn 2015 - 2020. Thực hiện nhất quán, hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020.

Đổi mới, chuẩn hóa quy trình quản lý, nâng cao hiệu quả thu, chi ngân sách; có cơ chế huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn đầu tư từ ngân sách; khai thác tốt các nguồn vốn từ đất đai, tài sản nhà nước.

2.4. Xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành trung tâm giáo dục - đào tạo, y tế và khoa học - công nghệ của vùng duyên hải Bắc Bộ

Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của thành phố về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Triển khai Quy hoạch phát triển giáo dục - đào tạo thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Xây dựng cơ chế tự chủ tài chính trong các cơ sở giáo dục, y tế công lập theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ. Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh. Tập trung nguồn lực, đồng thời khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng các bệnh viện mới, đảm bảo ngang tầm với các bệnh viện hiện đại ở các thành phố lớn trong nước. Nghiên cứu xây dựng Bệnh viện chuyên khoa Lão khoa. Nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh và các quy định về y đức.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế thành phố Hải Phòng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

2.5. Phát triển văn hóa, thực hiện có hiệu quả tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị Trung ương 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Tiếp tục xây dựng nền văn hóa tiên tiến, mang đậm nét đặc trưng riêng của Hải Phòng, thực sự trở thành nền tảng tinh thần xã hội; sắp xếp, kiện toàn các Đoàn nghệ thuật, sớm xây dựng Nhà hát Sân khấu truyền thống. Phát triển toàn diện các hoạt động văn hóa, chú trọng mở rộng và nâng cao hiệu quả cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Phát triển thể dục thể thao theo hướng xã hội hóa, chuyên nghiệp hóa, hội nhập quốc tế về thể thao, từng bước phát triển kinh tế thể thao; phấn đấu là một trong những trung tâm thể thao mạnh của cả nước. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các ngành, lĩnh vực.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương khóa XI về “một số chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020”. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ bảo hiểm xã hội, các chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. Đa dạng hóa việc huy động nguồn lực cho giảm nghèo. Tăng cường giải quyết việc làm cho người lao động. Củng cố, nâng cấp hệ thống các cơ sở bảo trợ xã hội; thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, công tác bình đẳng giới.

2.6. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý tài nguyên thiên nhiên, phát triển bền vững

Chủ động, thực hiện có hiệu quả các giải pháp trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến năm 2025. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng các nguồn tài nguyên bảo đảm đúng quy hoạch, kế hoạch, tiết kiệm và cân bằng sinh thái. Giải quyết hài hoà giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường theo hướng tăng trưởng xanh. Mở rộng hợp tác quốc tế và đẩy mạnh xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường.

2.7. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; cải cách tư pháp, đấu tranh phòng, chống tham nhũng lãng phí

Tiếp tục duy trì vị trí xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh và đẩy mạnh, tăng cường việc thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố. Tập trung nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện mô hình Chính quyền điện tử thành phố. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Thực hiện đồng bộ, toàn diện các biện pháp phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý các vi phạm về tham nhũng, lãng phí, thu hồi tài sản tham nhũng. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, điều tra, truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý tham nhũng. Xác định và đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp nhà nước trong triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính. Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai,

thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

2.8. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh thành phố. Chủ động tích cực hội nhập quốc tế, đa dạng hóa, đa phương hóa kinh tế quốc tế, lấy hội nhập kinh tế quốc tế làm trọng tâm. Tăng cường liên kết vùng, tạo hiệu ứng lan tỏa với quá trình phát triển chung của các địa phương và cả vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ. Hình thành các liên kết phát triển phù hợp, nhất là trong xây dựng kết cấu hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng, dịch vụ vận tải đa phương tiện, logistics, bảo vệ môi trường...

2.9. Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng - an ninh, bảo vệ chủ quyền biển đảo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống; tạo môi trường thuận lợi phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm cuộc sống bình yên cho nhân dân. Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phòng chống cháy nổ, cháy rừng, phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai. Tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ thành phố năm 2016, diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện; diễn tập chiến đấu trị an cấp xã. Rà soát, điều chỉnh các kế hoạch, phương án sẵn sàng chiến đấu. Tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp nhằm kiềm chế, giảm tai nạn, ùn tắc giao thông và đưa xe trái phép trên địa bàn thành phố. Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố an toàn, thân thiện.

2.10. Thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò, sự cần thiết thực hiện tăng trưởng xanh, về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Xác định hệ thống các chỉ tiêu, chỉ số đánh giá tăng trưởng xanh phù hợp với điều kiện của thành phố. Đổi mới công nghệ, ứng dụng rộng rãi công nghệ tiên tiến, công nghệ xanh vào sản xuất. Phát triển các loại hình dịch vụ “xanh”, nhất là dịch vụ cảng vận tải - xây dựng cảng “xanh”. Xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Thực hiện lối sống xanh và tạo lập thói quen tiêu dùng bền vững trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Tăng cường hợp tác quốc tế trong thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thành phố 5 năm (2016 - 2020) và cụ thể hóa thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch hàng năm trình Hội đồng nhân dân thành phố và tổ chức thực hiện nhằm hoàn thành Kế hoạch phát triển 5 năm.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể, tổ chức xã hội tuyên truyền, quán triệt, tổ chức để đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết; đồng thời giám sát việc thực hiện Nghị quyết ở các địa phương, đơn vị.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XIV, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND TP, CP;
- Bộ KH&ĐT;
- Cục kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND TP;
- ĐBQH tại HP;
- Các Ban HĐND TP;
- UBMTTQVN và các đoàn thể TP;
- ĐB HĐND TP khoá XIV;
- Các Ban thuộc TU;
- Các sở, ngành;
- TT UBND, HĐND huyện BLV;
- TT Quận, Huyện ủy, UBND các Q,H;
- VP: TU, UBND TP;
- C,PVP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Công báo TP, Báo HP;
- Các Phòng thuộc VP ĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Bích